TOÀ ÁN NHÂN DÂN
Huyện Quế Võ
Tỉnh Bắc Ninh

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 52/2018/HSST
Ngày 21 tháng 3 năm 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẾ VÕ
Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Tuyết Mai
- Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Hữu Hãn
2. Bà Phan Thị Nhụ
- Thư ký toà án ghi biên bản phiên toà: Bà Nguyễn Thị Liên – Thư ký tòa án nhân dân huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh
- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh: Ông Đặng Thanh Minh - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 3 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 56/2018/HSST ngày 09 tháng 02 năm 2018 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 49/2018/QĐXXST - HS ngày 06 tháng 3 năm 2018, đối với bị cáo:

Nguyễn Thị K, sinh năm 1985; HKTT: Thôn L, xã Dương Hà, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội; Hiện ở: Thôn Lại Hoàng, xã Yên Thường, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh; Con ông Nguyễn Thiện Lâm và con bà Đào Thị Khuyến; Chồng: Lê Văn Hậu, sinh năm 1983; Con: Có 03 con, lớn sinh năm 2011, nhỏ sinh năm 2015.

Tiền án: Có 04 tiền án.

- Ngày 04/8/2015, Tòa án nhân dân huyện Tiên Du, Bắc Ninh xử 24 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản".

- Ngày 26/8/2015,Tòa án nhân dân huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh xử phạt 28 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản".

- Ngày 22/4/2016, bị Tòa án nhân dân huyện Mê Linh, thành phố Hà Nội xử 12 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" (giá trị tài sản trộm cắp là 280.000đồng). Tổng hợp hình phạt của bản án số 60 ngày 04/8/2015, bản án số 66 ngày 26/8/2015. Bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là 66 tháng tù.

- Ngày 07/2/2017, bị Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội xử 10 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" (giá trị tài sản trộm cắp là 250.000đồng). Tổng hợp hình phạt của bản án 18 ngày 22/4/2016, buộc bị cáo K phải chấp hành hình phạt chung là 74 tháng tù. Bị cáo chưa chấp hành hình phạt tù của các bản án.

Tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 02/12/2017 đến ngày 07/12/2017 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú". Có mặt tại phiên tòa.

**** Người bị hại:*** Anh Bùi Văn Lâm, sinh năm 1991 *(vắng mặt)*

Địa chỉ: Thôn Phú Vân, xã Đức Long, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 40 phút, ngày 02/12/2017, Nguyễn Thị K điều khiển xe mô tô BKS 98L7- 2525 từ chỗ ở xuống huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh để trộm cắp tài sản. Khi đi đến thôn Phú Vân, xã Đức Long, huyện Quế Võ, K gặp và hỏi một người phụ nữ khoảng 50 tuổi không quen biết xem có nhà ai bán thóc không. Người phụ nữ đó nói với K là nhà bà Thọ ở thôn Phú Vân, trong lúc K hỏi đường vào nhà bà Nguyễn Thị Thọ thì gặp ông Nguyễn Văn Tới, ông Tới bảo bà Thọ và bà Bấm vừa đi ra đám cưới.

K để ý thấy trong nhà bà Thọ có người, nhà bà Bấm ở cạnh đó không có người nên đã đi xe mô tô vào sân nhà bà Trần Thị Bấm. K dựng xe máy ở sát cổng và cầm túi sách mầu nâu bên trong có: 01 cây kéo, 01 con dao gấp, 01 tôvít và đi vào cửa chính thì thấy cửa cài chốt bên trong. K đi ra phía cửa ngách thì thấy cửa không khóa nên đi vào trong nhà chính và dùng kéo cậy phá tủ, mở ra thấy bên trong chỉ có sách vở và thuốc uống. K đi vào gian buồng ngủ thấy có 02 tủ (01 tủ tôn và 01 tủ gỗ), K dùng tay giật cánh cửa tủ tôn bật ra, thấy bên trong đựng chăn màn, quần áo. K thấy tủ gỗ hai cánh vẫn cắm chìa khóa nên mở cánh cửa tủ ra thấy hai ngăn thông với nhau, bên trong đựng quần áo, K lục tìm trong túi áo dạ có 02 hộp nhựa mầu đỏ, bên trong đựng 01 dây chuyền vàng và 01 nhẫn vàng, 01 lắc tay vàng. K tiếp tục tìm thì thấy trong túi sách mầu đen treo trong tủ bên trong có 01 tập tiền mệnh giá 10.000đồng, K lấy hết cho vào túi xách. Đúng lúc đó thì K nghe tiếng anh Bùi Văn Lâm là con của bà Bấm gọi mẹ, khi K đi ra cửa ngách thì gặp anh Lâm đi vào. Do nghi ngờ K trộm cắp, anh Lâm đã hô hào mọi người giữ K và báo Công an xã Đức Long. Công an xã Đức Long và công an huyện Quế Võ đã đưa K về trụ sở làm việc và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ toàn bộ tang vật.

Vật chứng thu giữ gồm có: 01 túi xách mầu nâu bên trong có: 01 hộp nhựa mầu đỏ bên trong hộp nhựa có 01 dây chuyền mầu vàng, 01 hộp nhựa mầu đỏ bên trong có 01 lắc đeo tay và 01 nhẫn mầu vàng, tiền mặt 2.383.000đồng (trong đó tập tiền mệnh giá 10.000đồng trộm cắp là 440.000đồng, số tiền 1.943.000đồng là của bị cáo), 01 kéo kim loại, 01 tôvít dài 21cm, 01 dao gấp, 01 đăng ký xe số 0143122, thu giữ 01 xe mô tô BKS 98L7 - 2525 và 01 kìm cộng lực mầu xanh để trên xe.

Ngày 02/12/2017, anh Bùi Văn Lâm có đơn trình báo tới Công an huyện Quế Võ về việc mất trộm tại gia đình mình.

Ngày 04/12/2017, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh đã định giá tài sản và kết luận: "01 lắc vàng 10k trọng lượng 1,835 chỉ, 01 dây chuyền vàng loại 10k trọng lượng 1,404 chỉ, 01 nhẫn vàng loại 10k trọng lượng 0,409 chỉ có tổng giá trị là 6.384.000đồng".

Tại cơ quan điều tra Công an huyện Quế Võ, Nguyễn Thị K đã khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp tài sản của anh Bùi Văn Lâm vào chiều ngày 02/12/2017.

Với nội dung trên, tại bản Cáo trạng số 23/CTr-VKS ngày 09/02/2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Võ truy tố Nguyễn Thị K về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Võ phân tích lời khai nhận tội của bị cáo tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với biên bản phạm tội quả tang và toàn bộ các tài liệu chứng cứ trong hồ sơ giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo. Sau khi phân tích đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, cũng như xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đối với bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị K phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Áp dụng: khoản 1 Điều 138, điểm p khoản 1 và khoản 2 Điều 46, điểm g khoản 1 Điều 48, Điều 51, Điều 33 Bộ luật hình sự năm 1999. Xử phạt: Nguyễn Thị K từ 20 đến 24 tháng tù. Tổng hợp hình phạt của bản án số 23 ngày 07/3/2017, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung từ 94 đến 98 tháng tù.

Trách nhiệm dân sự: Không đặt ra giải quyết.

- Án phí: Bị cáo Nguyễn Thị K phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo nhận tội không tham gia tranh luận đối với đại diện Viện kiểm sát mà chỉ đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt;

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu có trong hồ sơ đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Khoảng 15 giờ 30, ngày 02/12/2017, lợi dụng sơ hở của gia đình anh Bùi Văn Lâm, Nguyễn Thị K đã có hành vi lén lút trộm cắp 01 lắc vàng 10k trọng lượng 1,835 chỉ, 01 dây chuyền vàng loại 10k trọng lượng 1,404 chỉ, 01 nhẫn vàng loại 10k trọng lượng 0,409 chỉ có tổng giá trị là 6.384.000đồng và 440.000đồng. Tại phiên tòa hôm nay, Nguyễn Thị K khai nhận do phải nuôi 03 con nhỏ, bản thân không có tiền nên đã thự hiện hành vi trộm cắp tài sản của gia đình anh Bùi Văn Lâm.

Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai nhận tội của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại, tang vật thu giữ được cùng các chứng cứ, tại liệu khác. Do vậy, có đủ cơ sở kết luận: Nguyễn Thị K phạm tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 138 của Bộ luật hình sự.

Hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật, xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ. Chỉ vì muốn có tiền tiêu xài mà không phải lao động, bị cáo đã bất chấp pháp luật thực hiện hành vi trộm cắp gây bức xúc trong quần chúng nhân dân trên địa bàn. Bị cáo thực hiện hành vi trộm cắp

bằng thủ đoạn vào nhà người dân đong thóc rồi lén lút để ý xem nhà nào không có người để đột nhập. Trong vụ án này, bị cáo đã lợi dụng sự sơ hở, mất cảnh giác của gia đình anh Bùi Văn Lâm để chiếm đoạt tài sản có tổng giá trị là 6.824.000đồng. Hành vi của bị cáo thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp. Do vậy, cần thiết phải xử bị cáo mức án nghiêm khắc tương xứng với hành vi của bị cáo mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy: Bị cáo là phụ nữ có 03 con nhỏm, tuổi đời còn trẻ nhưng không tu chí làm ăn lương thiện mà muốn có tài sản từ sức lao động của người khác. Từ năm 2015 đến năm 2017, bị cáo đã 4 lần bị Tòa án các cấp và ở nhiều địa phương khác nhau xử phạt về cùng hành vi trộm cắp tài sản. Do đang nuôi con nhỏ nên bị cáo được hưởng sự khoan hồng của pháp luật là được hoãn thi hành án. Nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng bản thân, sửa chữa sai lầm để trở thành một người mẹ có trách nhiệm, một công dân tốt mà lại lợi dụng sự khoan hồng của pháp luật để liên tiếp thực hiện hành vi phạm tội. Lần phạm tội này của bị cáo là tái phạm nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự. Do đó, cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ cải tạo, giáo dục bị cáo thành người lương thiện.

Song xét thấy, tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên toà hôm nay bị cáo khai báo thành khẩn, tỏ ra ăn năn hối cải, tài sản chiếm đoạt đã được thu hồi và trả cho người bị hại, người bị hại cũng xin được giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm p khoản 1 và khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự, vì vậy cũng cần xem xét giảm nhẹ cho bị cáo khi lượng hình.

Do bị cáo chưa chấp hành hình phạt của bản án số 23 ngày 07/3/2017 nên Hội đồng xét xử sẽ áp dụng Điều 51 Bộ luật hình sự để tổng hợp hình phạt đối với bị cáo là phù hợp.

- Hình phạt bổ sung: Do bị cáo phải nuôi ba con nhỏ, hiện tại đang mang thai, điều kiện kinh tế khó khăn nên xét thấy không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo là phù hợp.

- Trách nhiệm dân sự: Ngày 26/12/2017, Cơ quan CSĐT công an huyện Quế Võ đã trả cho anh Bùi Văn Lâm những tài sản là vật chứng của vụ án gồm: 01 lắc vàng 10k trọng lượng 1,835 chỉ, 01 dây chuyền vàng loại 10k trọng lượng 1,404 chỉ, 01 nhẫn vàng loại 10k trọng lượng 0,409 chỉ và 440.000đồng. Anh Bùi Văn Lâm đã nhận lại toàn bộ tài sản và không yêu cầu K phải bồi thường nên không đặt ra xem xét giải quyết.

- Tang vật của vụ án: Đối với 01 túi xách mầu nâu, 01 kéo kim loại, 01 tôvít dài 21cm, 01 dao gấp, 01 kìm cộng lực mầu xanh, là vật bị cáo dùng để thực hiện hành vi phạm tội nên cần tịch thu tiêu hủy.

Số tiền 1.943.000đ là tài sản riêng của bị cáo không liên quan đến việc phạm tội cần trả lại bị cáo nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Chiếc xe mô tô BKS 98L7 -2525 mà Nguyễn Thị K sử dụng vào việc phạm tội. Quá trình điều tra đã xác định là của chị Nguyễn Thị Khoan, sinh năm 1987 ở Nam Cầu, Phạm Trấn, Gia Lộc, Hải Dương là em ruột của K. Khi cho K mượn xe, chị

Khoan không biết việc K sử dụng tài sản của mình làm phương tiện đi trộm cắp nên cơ quan điều tra không xử lý với chị Khoan là phù hợp. Ngày 30/12/2017, cơ quan điều tra đã trả lại chị Khoan chiếc xe máy trên cùng với đăng ký xe số 0143122, chị Khoan đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử nhận thấy không cần thiết phải đưa chị Khoan vào tham gia tố tụng với tư cách là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là phù hợp.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo luật.

Bị cáo và những người tham gia tố tụng có quyền kháng cáo theo luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị K phạm tội "Trộm cắp tài sản"

- Áp dụng: khoản 1 Điều 138, điểm p khoản 1 và khoản 2 Điều 46, Điều 33, Điều 51 Bộ luật hình sự năm 1999.

Xử phạt: Nguyễn Thị K 20 tháng tù. Tổng hợp hình phạt 74 tháng tù tại bản án số 23/HSST ngày 07/3/2017 của Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội. Buộc Nguyễn Thị K phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án là 94 (chín tư) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày chấp hành quyết định thi hành án nhưng được trừ đi thời gian tạm giữ từ ngày 05/5/2015 đến 06/5/2015 (của bản án số 66/2015/HSST ngày 26/8/2015) và từ ngày 02/12/2017 đến ngày 07/02/2017.

- Tang vật của vụ án: Tịch thu tiêu hủy: 01 túi xách mầu nâu, 01 kéo kim loại, 01 tô vít dài 21cm, 01 dao gấp và 01 kìm cộng lực mầu xanh.

Trả lại bị cáo 1.943.000đồng nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

- Án phí: Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Thị K phải chịu 200.000đ án phí HSST.

Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tống đạt bản án.

Nơi nhận:
- Toà án tỉnh Bắc Ninh;
- VKS, CA, THADS huyện Quế Võ;
- Sở Tư pháp Bắc Ninh;
- Bị cáo, người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ, văn phòng

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Nguyễn Tuyết Mai